TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 478/2023/DS-ST

Ngày: 21/09/2023

V/v tranh chấp hợp đồng thuê tài sản

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thảo

Bà Huỳnh Thị Quỳnh Hoa

-Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình: Bà Nguyễn Bảo Ngọc - KSV

Ngày 21/09/2023 tại phòng xử án Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số 108/2021/TLST-DS ngày 24/05/2021 về tranh chấp "Hợp đồng thuê tài sản" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 571/2023/QĐXXST-DS ngày 24/08/2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ông Nguyễn Thế C**

Địa chỉ : 686/72/55 C, phường A, quận Q, thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện hợp pháp: Ông Lê Văn K – Đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền số 01200122 ngày 17/02/2022)

- Bị đơn: **Công ty TNHH T1**

Địa chỉ: 151 S, phường A, quận T, TP . Hồ Chí Minh

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Văn H - Đại diện theo pháp luật (Vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Ngân hàng TMCP Q (V)**

Địa chỉ: Tầng 1(tầng trệt) và tầng 2, tòa nhà S, số 111A P, phường B, Quận A, TP Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Đoàn Đức Đ và ông Nguyễn Tiến T1 là đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền số 043690.23 ngày 20/04/2023)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ và tại phiên tòa hôm nay, Nguyên đơn có ông Lê Văn K là đại diện hợp pháp trình bày: Ông Nguyễn Thế C là chủ xe ô tô Mazda 6 20G AT GL2 biển số 51G-29484, giấy chứng nhận đăng ký phương tiện số 484287 do công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 01/7/2019, hiện nay giấy chứng nhận đăng ký này ông C đã thế chấp cho Ngân hàng TMCP Q

Ngày 01/10/2020, ông C cho Công ty TNHH T1 thuê xe ô tô nói trên với giá 15.000.000 đ/ tháng có ký kết hợp đồng thuê xe số 01/HĐTX. Do phía bị đơn không thực hiện đúng nghĩa vụ hợp đồng, nay ông Nguyễn Thế C yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty TNHH T1 phải giao trả xe cho ông ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật và phải trả cho ông C số tiền thuê xe còn thiếu tính từ ngày 01/4/2021 cho đến ngày xét xử sơ thẩm là 29 tháng 20 ngày x 15.000.000 đ / 1 tháng = 445.000.000 đ.

- Bị đơn – Công ty TNHH T1 vắng mặt trong tất cả các buổi Tòa mời làm việc, phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, phiên tòa xét xử, do đó Tòa án không lấy lời khai của bị đơn được.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan - Ngân hàng TMCP Q có ông Đoàn Đức Đ là đại diện hợp pháp trình bày:

- Ngày 19/7/2019, ngân hàng TMCP Q ký với ông Nguyễn Thế C hợp đồng tín dụng số 5305559.19, trên cơ sở đó Ngân hàng đã cho ông C vay số tiền 300.000.000 đ, ngày 29/10/2019 ngân hàng TMCP Q ký với ông Nguyễn Thế C hợp đồng tín dụng số 4010396.19 theo hợp đồng này ngân hàng cho ông C vay số tiền 195.000.000 đ.

- Để đảm bào cho khoản vay trên, ông Nguyễn Thế C đã thế chấp cho ngân hàng 1 xe ô tô hiệu Mazda, số loại 6, loại xe ô tô con, biển số 51G-29484 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 484287 do Phòng cảnh sát giao thông Công an thành phố H cấp ngày 01/07/2019 do ông Nguyễn Thế C đứng tên chủ sở hữu, tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp phương tiện vận chuyển số 8649057.19 ngày 19/07/2019 và được đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật.

- Nay ngân hàng V đề nghị Tòa tuyên bàn giao tài sản thế chấp trên cho ngân hàng để xử lý phát mãi thu hồi nợ. Nếu số tiền thu được từ việc bán và xử lý tài sản đảm bảo không đủ để thanh toán hết khoản nợ thì ông Nguyễn Thế C phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP Q.

Tại phiên Tòa hôm nay, nguyên đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vẫn giữ yêu cầu như đã trình bày trên. Bị đơn vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình phát biểu quan điểm: Về phần thủ tục, Tòa án đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Về phần nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu,chứng cứ có trong hồ sơ vụ án,được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH T1 có địa chỉ tại: số 151 S, phường A, quận T, TP . Hồ Chí Minh giao trả xe và số tiền thuê xe còn thiếu theo hợp đồng thuê xe số 01/HĐTX ngày 01/10/2020 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình theo qui định tại Điều 26, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Bị đơn đã được tống đạt hợp lệ giấy triệu tập, quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng không có mặt, căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn .

Xét yêu cầu của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy: Giữa ông Nguyễn Thế C và Công ty TNHH T1 có ký kết hợp đồng thuê xe số 01/HĐTX ngày 01/10/2020 với nội dung:

Ông Nguyễn Thế C cho Công ty TNHH T1 thuê 01 chiếc xe ô tô, nhãn hiệu xe Mazda 6, màu trắng, biển số 51G:294.84, số máy PE20848116, số khung 47A6HC058059, thời gian thuê xe là 6 tháng tính từ ngày 01/10/2020 đến hết ngày 01/4/2021, giá thuê là 15.000.000 đ/ tháng. Như vậy hợp đồng thuê xe trên đã hết hạn vào ngày 1/4/2021, ngày 28/4/2021 ông Nguyễn Thế C khởi kiện yêu cầu giao trả xe cho thuê nêu trên ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật là có cơ sở.

Đối với yêu cầu của ông C về việc Công ty TNHH T1 phải trả tiền thuê xe cho ông tính từ ngày 01/4/2021 cho đến ngày xét xử sơ thẩm là 29 tháng 20 ngày x 15.000.000 đ / 1 tháng = 445.000.000 đ, nhận thấy, giữa hai bên đã ký hợp đồng cho thuê xe với giá thuê là 15.000.000 đ/ tháng, hai bên thỏa thuận cam kết giữ đúng giá trong suốt thời gian hợp đồng, nay đã hết hạn hợp đồng nhưng Công ty TNHH T1 không giao trả xe cho ông C, nay ông C yêu cầu trả tiền thuê xe như trên là có cơ sở.

Bị đơn đã được tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp chứng cứ nhưng không có ý kiến phản hồi. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

Đối với yêu cầu độc lập của Ngân hàng TMCP Q nhận thấy:

- Ngày 3/8/2022, Tòa án nhân dân quận Tân Bình đã nhận được đơn yêu cầu độc lập của Ngân hàng TMCP Q yêu cầu Tòa án tuyên bàn giao tài sản thế chấp là chiếc xe Mazda theo hợp đồng thế chấp số 8649057.19 ngày 19/7/2019 cho ngân hàng để xử lý phát mãi thu hồi nợ, nếu số tiền thu được từ việc bán và xử lý tài sản đảm bảo không đủ để thanh toán hết khoản nợ thì ông Nguyễn Thế C phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP Q.

- Ngày 13/10/2022, Tòa án nhân dân quận Tân Bình ra Thông báo sửa chữa đơn yêu cầu độc lập với nội dung đề nghị Ngân hàng TMCP Q bổ sung đơn yêu cầu độc lập, yêu cầu ông Nguyễn Thế C phải trả nợ theo hợp đồng tín dụng số 5305559.19 ngày 19/7/2019 và Hợp đồng tín dụng số 4010396 ngày 29/10/2019, trong trường hợp ông C không trả nợ trong hạn do Ngân hàng yêu cầu thì Ngân hàng TMCP Q yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

- Ngày 28/2/2023, Tòa án nhân dân quận Tân Bình đã ra thông báo về việc không thụ lý yêu cầu độc lập trên với lý do: Ngân hàng TMCP Q đã không bổ sung đơn yêu cầu độc lập đồng thời Tòa án nhân dân quận C thành phố Hồ Chí Minh đã thụ lý vụ án "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" giữa nguyên đơn - Ngân hàng TMCP Q (tên viết tắt là V) và bị đơn - ông Nguyễn Thế C theo thông báo thụ lý số 283/TB-TLVA ngày 09/11/2023 nội dung yêu cầu thanh toán tiền vay theo hợp đồng tín dụng số 5305559.19 ngày 19/7/2019 và Hợp đồng tín dụng số 4010396 ngày 29/10/2019.

Tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số 8649057.19 ngày 19/7/2019 là chiếc xe ô tô hiệu Mazda để đảm bảo cho nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng số 5305559.19 ngày 19/7/2019 và Hợp đồng tín dụng số 4010396 ngày 29/10/2019, hiện ông C đã có đơn phản tố tại Tòa án nhân dân Quận 3 đề nghị giải quyết đối với hợp đồng thế chấp số 8649057.19 ngày 19/7/2019. Do đó Tòa án nhân dân quận Tân Bình không thụ lý giải quyết đối với yêu cầu độc lập trên của Ngân hàng TMCP Q (tên viết tắt là V) là đúng quy định của pháp luật.

Về án phí: Công ty TNHH T1 phải nộp án phí sơ thẩm đối với yêu cầu giao trả xe là 300.000 đ (Ba trăm ngàn đồng) và án phí đối với yêu cầu trả tiền thuê xe là 21.800.000 đ (Hai mươi mốt triệu tám trăm ngàn đồng).

Hoàn lại cho Ông Nguyễn Thế C số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0069457 ngày 12/05/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình và 8.625.000 đ (Tám triệu sáu trăm hai mươi lăm ngàn) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008984 ngày 23/03/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 472, Điều 481, Điều 482 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi bổ sung năm 2014);

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1.Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn - ông Nguyễn Thế C.

- Công ty TNHH T1 có trách nhiệm giao trả cho ông Nguyễn Thế C 01 xe ô tô: nhãn hiệu xe Mazda 6, biển số 51G:294.84, số máy PE20848116, số khung 47A6HC058059.

Công ty TNHH T1 có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Thế C số tiền thuê xe tính từ ngày 01/4/2021 đến ngày xét xử sơ thẩm là 29 tháng 28 ngày x 15.000.000 đ / 1 tháng = 445.000.000 đ (Bốn trăm bốn mươi lăm triệu đồng).

Thời hạn giao trả xe và tiền thuê xe: Ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án Dân sự có thẩm quyền

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2.Về án phí: Công ty TNHH T1 phải nộp án phí sơ thẩm đối với yêu cầu giao trả xe là 300.000 đ (Ba trăm ngàn đồng) và án phí đối với yêu cầu trả tiền thuê xe là 21.800.000 đ (Hai mươi mốt triệu tám trăm ngàn đồng).

Hoàn lại cho Ông Nguyễn Thế C số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0069457 ngày 12/05/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình và 8.625.000 đ (Tám triệu sáu trăm hai mươi lăm ngàn) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008984 ngày 23/03/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

Trường hợp bản án,quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự,người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án,quyền yêu cầu thi hành án,tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi bổ sung năm 2014).

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án .

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM;
- VKSND Q. TB;
- THADS Q. TB;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

Nguyễn Thị Hồng Vân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân Hội thẩm nhân dân Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận: **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND TP. HCM;
- VKSND Q. TB;
- THADS Q. TB;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

Nguyễn Thị Hồng Vân

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận: **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND TP. HCM;
- VKSND Q. TB;
- THADS Q. TB;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

Nguyễn Thị Hồng Vân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân	Hội thẩm nhân dân	Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM;
- VKSND Q. TB;
- THADS Q. TB;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

Nguyễn Thị Hồng Vân